

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN SÌN HỒ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 27 /2021/HS-ST

Ngày 14 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng, Ông Tẩn A Sênh.

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hồ Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chữ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021 /TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Tẩn A P, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1963; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tẩn Cuối D (tên gọi khác là Tẩn Quẩy Y, D) và con bà Tẩn Lưu Ch (tên gọi khác là Chảo Lún Ch); Vợ: Chẻo A Ph (có các tên gọi khác là Tẩn A Ph, Phùng A Ph); con: bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 12 tháng 11 năm 1998, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt bị cáo Tẩn A P 16 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số: 253/HSST. Đến nay đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/12/2020, tạm giam từ ngày 11/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

2. Lý A P, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/3/2000; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N Ch, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý A D và con bà Tẩn Thị N; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/12/2020, tạm giam từ ngày 11/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lý A D , Sinh năm: 1970; nơi cư trú: bản N Ch, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

* Người bào chữa cho các bị cáo: bà Nguyễn Thị Ng là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tẩn A Páo khai khoảng 13 giờ, ngày 01/12/2020. Trên đường đi làm nương về đến một quán bán hàng tạp hóa trong bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ. P gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi, không rõ lai lịch, 01 gói Heroine với giá 1.400.000 đồng và 05 viên hồng phiến (ma túy tổng hợp) với giá 60.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Mua được ma túy, Tẩn A P mang về nhà không cho ai biết. Đến buổi tối cùng ngày, P lấy gói Heroine ra dùng tay bẻ lấy để một ít sử dụng, phần còn lại lấy 01 mảnh nilon màu xanh có sẵn ở trong nhà gói lại. Sau đó lấy mảnh nilon màu trắng gói sẵn trước đó gói vào bên ngoài, cất giấu vào trong túi quần đang mặc và không cho ai biết.

Đến khoảng 23 giờ đêm 01/12/2020, khi Tẩn A P đang ở nhà thì có Lý A P, sinh năm 2000, Phàn A Th, sinh năm 1998 và Tẩn A G, sinh năm 2000 đều trú tại bản N Ch, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đến. Trước đó Lý A P rủ Thanh và Gâu, đều là những người nghiện ma túy, cùng nhau đi tìm mua ma túy để sử dụng. Vào đến nhà, Lý A P hỏi Tẩn A P có Heroine không? bán cho P 100.000 đồng rồi đưa cho Páo số tiền 100.000 đồng, P đồng ý. Nhận tiền rồi P lấy gói Heroine đang cất giấu ở trong túi quần ra, dùng dao lam (dao cạo râu) cắt lấy một cục nhỏ bán cho Lý A P. Mua được Heroine, Póng xin phép P cho P sử dụng Heroine trong nhà, P đồng ý rồi ra ngoài đi vệ sinh. Sau khi được P đồng ý, P dùng tay bẻ cục nhỏ Heroine vừa mua được ra thành 02 phần. Một phần P cho vào một mảnh giấy bạc mang theo, dùng bật lửa đốt cháy Heroine để hít

ngay tại bàn uống nước trong nhà P. Khi P đang sử dụng Heroine thì G và Th xin P cho sử dụng cùng, P đồng ý rồi đưa số Heroine đang hít dở cho G và Th sử dụng tiếp, còn P thì nhặt lấy một mảnh nilon màu xanh ở trong nhà P gói phần Heroine còn lại thành 01 gói, cầm trên tay trái không cho G và Th biết. Sau khi cả ba người sử dụng ma túy xong, một lúc thì P đi vào nhà. Lý A P tiếp tục đưa cho Tần A P số tiền 100.000 đồng, bảo Páo bán thêm cho P 01 gói Heroine, P đồng ý. Nhận tiền rồi P lấy gói Heroine ra dùng dao lam cắt lấy một ít, sau đó lấy một mảnh nilon màu xanh có sẵn trong nhà gói thành 01 gói đưa cho P. Quá trình mua bán Heroine lần này Th và G đều không biết. Mua được Heroine, P lấy một mảnh nilon ở trong nhà Páo gói chung cả 02 gói Heroine lại thành 01 gói, cầm trên tay trái, không cho G và Th biết. Sau đó Lý A P điều khiển 01 xe chở Tần A G, còn Phần A Th điều khiển một xe mô tô của Th đi về.

Đến hồi 23 giờ 20 phút , ngày 01/12/2020, cả ba người đi đến bản L Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ thì bị Tổ Công tác Công an huyện Sìn Hồ. Đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, phát hiện Lý A P đang cầm trên tay trái 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 02 gói chất bột màu trắng đều được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, P khai là Heroine. Công an huyện Sìn Hồ đã mời người chứng kiến, dẫn giải đến trụ sở UBND xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý A P, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngay sau khi bị bắt giữ, Lý A P đã khai nhận 02 gói chất bột màu trắng bị thu giữ là do P mua của Tần A P. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Lý A P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, biển kiểm soát 25B1- 225.22.

Đối với Tần A P, sau khi bán Heroine cho Lý A P xong, đến buổi sáng ngày 02/12/2020, Páo lấy gói Heroine đang cất giấu trong túi quần ra chia làm 02 phần. Phần ít hơn P nhặt một mảnh nilon màu trắng gói lại, cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc. Phần nhiều hơn P gói lại như cũ rồi cho vào một túi nilon (là bao bì của gói phở có nhãn hiệu Như ý) cùng với 05 viên ma túy tổng hợp, cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, mục đích để bán kiếm lời. Sau đó P dùng số tiền đã bán ma túy cho P có được đi mua đồ ăn hết 50.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được, hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Tần A P tại bản N L1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ phát hiện, thu giữ của Tần A P 01 gói chất bột màu trắng, được gói bằng nilon màu trắng đang cất giấu trong túi áo khoác bên phải và 01 gói ni lon (là bao bì của

gói phở khô có nhãn hiệu Như ý) bên trong có 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh và màu trắng, 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng có chữ WY, đang cất giấu trong túi áo khoác phía bên trái đang mặc, P khai đều là ma túy, loại Heroine và ma túy tổng hợp. Ngoài ra, P còn tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 150.000 đồng (gồm 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ có mệnh giá 50.000 đồng) là số tiền còn lại do bán ma túy cho Lý A P mà có.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 53, 54 ngày 03/12/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Số vật chứng thu giữ của Lý A P gồm: 02 gói chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) có tổng khối lượng là 0,21 gam (gói M1 có khối lượng 0,09 gam và gói M2 có khối lượng 0,12 gam); Số vật chứng thu giữ của Tần A P gồm: 02 gói chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) có tổng khối lượng là 3,05 gam (gói M1 có khối lượng 0,07 gam và gói M2 có khối lượng 2,98 gam), 05 viên nén màu hồng (ký hiệu M3) có tổng khối lượng 0,47 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ 02 gói chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Lý A P đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu để giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 572/QĐ-KTHS ngày 08/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02 Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Lý A P gửi giám định là ma túy, loại: Heroine;

Lấy toàn bộ 0,07 gam (ký hiệu M1), trích 0,16 gam trong tổng số 2,98 gam (ký hiệu M2) chất bột trắng và lấy toàn bộ 05 viên nén màu hồng (ký hiệu M3) có tổng khối lượng 0,47 gam thu giữ của Tần A P gửi đi giám định.

Bản kết luận giám định số 571/QĐ-KTHS ngày 06/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02 Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine; Mẫu nén màu hồng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Gửi 02 tờ tiền do Tần A P giao nộp đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 12/KLGD-TL ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Số tiền 150.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã số hiệu: CB 19496784 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã số hiệu: JH 17600153 gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân

dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Tần A P, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lý A P, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tần A P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối bị cáo Tần A P là từ 10 năm đến 11 năm tù.

Tuyên bố bị cáo Lý A P, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với các bị cáo; Ngoài ra bị cáo Tần A P có bố là ông Tần Cuối D được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Tần

A P không biết chữ nên nhận thức chấp hành pháp luật của bị cáo có phần hạn chế. Từ những phân tích nêu trên tôi đề nghị Hội đồng xét xử: Đối với bị cáo Tần A P áp dụng: Điểm b, Khoản 2 Điều 251 và khoản 1 điều 256 BLHS, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS; Cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt áp dụng đối với cả 2 tội, như vậy cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Áp dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 3 điều 256 BLHS không phạt tiền đối với bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đối với bị cáo Lý A P: Điểm c, Khoản 1, Điều 249 BLHS, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS; Cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất khung hình phạt như vậy cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS không phạt tiền đối với bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho gia đình bị cáo P, mà cụ thể chủ sở hữu ở đây là ông Lý A D chiếc xe máy biển kiểm soát 25B1-22522 mà cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sìn Hồ đã thu giữ khi P đi. Vì đây là tài sản hợp pháp mang tên ông D khi P mang đi ông D không biết; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định tại nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 để miễn án phí hình sự cho các bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo quyết định 861/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn 2021-2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác: Tại phiên tòa, các bị cáo Tần A P và Lý A P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài

liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 01/12/2020, tại nhà của mình ở bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ. Tẩn A Páo đã hai lần bán trái phép 02 gói Heroine cho Lý A P, lấy tổng số tiền 200.000 đồng, cụ thể: Lần thứ nhất, P bán cho P 01 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng. Sau đó Tẩn A P lại cho P sử dụng trái phép chất ma túy ở ngay trong nhà của mình. Lý A P đã trích lấy một ít Heroine vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức hít ngay tại bàn uống nước trong nhà ở của Tẩn A P. Sau đó Póng còn tự ý cho Phàn A Th và Tẩn A G cùng hít Heroine (việc này Páo không biết); Lần thứ hai: Sau khi sử dụng Heroine xong, thấy Tẩn A P đi vào trong nhà. Lý A P tiếp tục đưa cho P số tiền 100.000 đồng để mua thêm 01 gói Heroine nữa. Sau đó Lý A P cầm cả 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,21 gam trên tay, không cho ai biết. Mục đích mang về sử dụng, rồi cùng Th và G đi về đến bản Lùng Thàng, xã Lùng Thàng thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện bắt quả tang.

Đến hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ khám xét khẩn cấp, thu giữ của Tẩn A P 02 gói Heroine có tổng khối lượng 3,05 gam và 05 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,47 gam. Số ma túy này Páo khai tàng trữ để bán kiếm lời.

Trong vụ án này, Tẩn A P là người đã bán ma túy cho bị cáo Lý A P 02 lần có khối lượng 0,21 gam Heroine để kiếm lời, lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Ngoài ra bị cáo Tẩn A P còn tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng 3,05 gam và 05 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,47 gam chất ma túy để sử dụng dần và bán kiếm lời. Do đó Tẩn A P phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,21 gam Heroine mà bị cáo P đã bán cho Lý A Póng trước đó. Vì vậy, bị cáo Tẩn A P phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng là 3,26 gam Heroine và 05 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,47 gam. Đối với bị cáo Lý A P phải chịu trách nhiệm hình sự về số Heroine mà bản thân đang tàng trữ trái phép với tổng khối lượng 0,21 gam Heroine mua được của Tẩn A P.

Bị cáo Tẩn A P và Lý A P đều là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo Tẩn A P và Lý A P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Bị cáo Tần A P nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Tần A P muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp, coi thường pháp luật đã đi mua các chất ma túy trái phép về để sử dụng dần và bán cho Lý A P 02 lần, mỗi lần 01 gói Heroine để thu về với số tiền 200.000 đồng để kiếm lời bất chính. Sau khi Páo bán ma túy cho P, bị cáo Tần A P còn đồng ý cho P hút hít ma túy tại nhà ở của mình. Sau khi P đã hút để thỏa mãn cơn nghiện, số còn lại bị cáo P cất giấu không cho ai biết tàng trữ trái phép chất ma túy mang về nhằm mục đích sử dụng dần thì bị Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ 02 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,21 gam Heroine. Qua lời khai của Lý A P, Công an huyện Sìn Hồ đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với bị cáo P. Công an huyện Sìn Hồ đã thu được số ma túy có tổng khối lượng là 3,05 gam và 05 viên nén màu hồng có chữ WY có tổng khối lượng 0,47 gam đang cất giấu trong túi áo khoác phía bên trái đang mặc. P khai đều là ma túy, loại Heroine và ma túy tổng hợp. Ngoài ra, bị cáo P còn giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện số tiền 150.000 đồng đây là số tiền còn lại do bị cáo bán ma túy cho Lý A P mà có. Vì vậy, tổng khối lượng các chất ma túy mà Tần A P phải chịu trách nhiệm hình sự là 3,26 gam Heroine và 05 viên nén màu hồng có chữ WY có tổng khối lượng 0,47 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo Tần A P 02 lần bán ma túy cho Lý A P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài hành vi Mua bán trái phép các chất ma túy để kiếm lời, bị cáo Tần A P còn có hành vi chứa chấp cho Lý A P sử dụng Heroine trái phép trong nhà ở của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 256 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng điều 55 của Bộ luật Hình sự, để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối bị cáo Tần A P.

Đối với bị cáo Lý A P sau khi mua được 02 gói Heroine của bị cáo Tần A P, với số tiền là 200.000 đồng. Lý A P xin phép được sử dụng chất ma túy vừa mua được của P và được bị cáo P đồng ý. Bị cáo P đã trích lấy một ít Heroine vừa mua được để sử dụng trái phép bằng hình thức hít tại bàn uống nước trong nhà ở của Tần A P. Số Heroine còn lại mua được Tần A P, bị cáo P cầm trên tay trái, không cho ai biết với mục đích mang về để sử dụng dần thì bị Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Lý A P gồm 02 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,21 gam Heroine. Lý A

P khai nhận 02 gói chất bột màu trắng bị Công an huyện Sìn Hồ thu giữ là do bị cáo mua của Tần A P. Bị cáo Lý A P nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của các bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã xem xét khách quan, toàn diện của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhận thức, thái độ của bị cáo phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội và như lời đề nghị của người bào chữa cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận mức hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát, về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt, mức hình phạt, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân của các bị cáo và phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội, nên Hội đồng xét xử xem xét cần chấp nhận một phần. Đối với đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Tần A P và Lý A P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về nhân thân: bị cáo Tần A P, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt bị cáo 16 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số: 253/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 1998 đã được xóa án tích; Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, bị cáo P còn cho mượn địa điểm là căn nhà ở của mình để bị cáo Lý A P sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy cần áp dụng điều 55 của Bộ luật Hình sự, để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối bị cáo Tần A P theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có

điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; Ngoài ra bị cáo Tần A P có bố là ông Tần Cuối D được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Tần A P không biết chữ nên nhận thức chấp hành pháp luật của bị cáo có phần hạn chế. Để thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước ta, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tần A P; áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý A P.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 2,82 gam Heroine còn lại sau giám định và 05 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon (vỏ gói phở có nhãn hiệu Như ý).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã số hiệu: CB 19496784 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã số hiệu: JH 17600153 do bị cáo Tần A P phạm tội bán ma túy mà có.

Đối với 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,21 gam thu giữ của Lý A P; trích mẫu và gửi giám định 0,23 gam Heroine và 05 viên Methamphetamine thu giữ của Tần A P. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, biển kiểm soát 25B1-225.22, mà Cơ quan điều tra tạm giữ của ông Lý A D, sinh năm 1970, trú tại bản N Ch, xã N Cha, huyện Sìn Hồ cho con trai là bị cáo Lý A P mượn, khi P sử dụng vào việc phạm tội ông D không biết, xét thấy đây là tài sản chung, hợp pháp của gia đình ông Lý A D nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho gia đình ông Lý A D là hợp pháp. Đối với 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,21 gam thu giữ của Lý A P; trích mẫu và gửi giám định 0,23 gam Heroine và 05 viên Methamphetamine thu giữ của Tần A P. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo Lý A P phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự .

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Tần A P và Lý A P là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã Ph S L và xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta. Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Tần A P khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết gặp trong bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi Lý A P tự ý cho những người nghiện ma túy khác là Tần A G và Phàn A Th sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà Tần A P, quá trình điều tra xác định Tần A P không biết và cũng không được bán hay cho G và Th sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của mình, do đó Tần A P không phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi 02 lần mua và tàng trữ trái phép Heroine của Lý A P, quá trình điều tra không xác định được khối lượng ma túy từng lần mà Lý A P đã tàng trữ. Do đó không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lý A P về hành vi phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng xác định việc Lý A Póng tàng trữ trái phép chất ma túy Tần A G và Phàn A Th đều không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Gâu và Th, còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tần A G và Phàn A Th, Công an huyện Sìn Hồ đã xử phạt hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tần A P, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Lý A P, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tần A P; xử phạt bị cáo Tần A P: 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tần A P: 02(hai) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với Tần A P là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 02/ 12/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý A P; xử phạt bị cáo Lý A P: 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 02/12/2020.

3.Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

4.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 2,82 gam Heroine thu giữ của Tần A P và 05 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon (vỏ gói phở có nhãn hiệu Như ý).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước, số tiền 150.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã số hiệu: CB 19496784 và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã số hiệu: JH 17600153 do bị cáo Tần A P phạm tội mà có.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý A D 01(một) chiếc xe máy chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, biển kiểm soát 25B1-225.22, cũ đã qua sử dụng.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 7 năm 2021); Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

7. Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo Tần A P và Lý A P để đảm bảo thi hành án trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 7 năm 2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Ngẫu

